ỦY BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AYUN PA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 308 /TTr-UBND	*Ayun Pa, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII- kỳ họp thứ Mười hai.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 06/9/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 17/6/2022 của HĐND thị xã Thông qua dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách thị xã; Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thị xã về việc điều chỉnh dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách thị xã;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 (đợt 1);

Ủy ban nhân dân thị xã kính trình Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII- kỳ họp thứ Mười hai xem xét, phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia

Giao các cơ quan theo dõi, quản lý 02 Chương trình mục tiêu quốc gia và các xã, phường xây dựng kế hoạch thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia được Hội đồng nhân dân thị xã giao, cụ thể:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số trên 2% so với tổng số hộ là người đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Duy trì tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 100%.

- Phấn đấu 01 làng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023.

II. Nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia

Việc phân bổ vốn Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách thị xã cho các xã, phường theo nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định, cụ thể:

- Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

III. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia

Ủy ban nhân dân thị xã kính trình Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII- kỳ họp thứ Mười hai xem xét, phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia với số tiền là **3.587 triệu đồng** (trong đó: ngân sách trung ương là 2.753 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 434 triệu đồng, ngân sách thị xã là 400 triệu đồng). Cụ thể như sau:

1. Ngân sách trung ương

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 2.753 triệu đồng, trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 581 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 2.172 triệu đồng.

2. Ngân sách tỉnh

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 434 triệu đồng. Trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 434 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 0 đồng.

3. Ngân sách thị xã

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách thị xã năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 400 triệu đồng. Trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 0 đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 400 triệu đồng.

(Có các phụ lục kèm theo).

4. Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách thị xã phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định. Các xã, phường chủ động bố trí vốn ngân sách cấp xã và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện theo đúng nhiệm vụ chi đầu tư phát triển được phân cấp và theo đúng các tiêu chí của chương trình, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của 02 Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ủy ban nhân dân thị xã kính trình Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII- kỳ họp thứ Mười hai xem xét, phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 297/TTr-UBND ngày 10/12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND thị xã;
- Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND thị xã;
- Ban Pháp chế, HĐND thị xã;
- VP HĐND-UBND thị xã;
- Phòng Tài chính - KH thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Xuân Toàn

Phụ lục số 01

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 308 /TTr-UBND ngày 14 /12 /2022 của Ủy ban nhân dân thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung/địa bàn	TỔNG KẾ HOẠCH VỐN 02 CHƯƠNG TRÌNH				CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN				CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI				Ghi chú
		Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh (1)	Ngân sách thị xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh (1)	Ngân sách thị xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách thị xã (2)	
	TỔNG SỐ	**3.587,000**	**2.753,000**	**434,000**	**400,000**	**1.015,000**	**581,000**	**434,000**		**2.572,000**	**2.172,000**		**400,000**	
1	Xã Ia Rbol	930,500	633,500	197,000	100,000	287,500	90,500	197,000		643,000	543,000		100,000	
2	Xã Ia Sao	775,000	543,000	132,000	100,000	132,000		132,000		643,000	543,000		100,000	
3	Xã Ia Rtô	819,000	703,000	16,000	100,000	176,000	160,000	16,000		643,000	543,000		100,000	
4	Xã Chư Băh	1.018,500	833,500	85,000	100,000	375,500	290,500	85,000		643,000	543,000		100,000	
5	Phường Đoàn Kết	44,000	40,000	4,000		44,000	40,000	4,000						

Ghi chú:

(1): Tiền sử dụng đất tỉnh đầu tư;

(2): Tiền sử dụng đất thị xã đầu tư;

Phụ lục số 02

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023

(Kèm theo Tờ trình số 808 /TTr-UBND ngày 14 /12 /2022 của Ủy ban nhân dân thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Các đơn vị	Tổng cộng Chương trình			Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch			Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
	TỔNG SỐ	**1.015,000**	**581,000**	**434,000**	**792,000**	**400,000**	**392,000**	**223,000**	**181,000**	**42,000**	
1	Xã Ia Rbol	287,500	90,500	197,000	176,000		176,000	111,500	90,500	21,000	
2	Xã Ia Sao	132,000		132,000	132,000		132,000				
3	Xã Ia Rtô	176,000	160,000	16,000	176,000	160,000	16,000				
4	Xã Chư Băh	375,500	290,500	85,000	264,000	200,000	64,000	111,500	90,500	21,000	
5	Phường Đoàn Kết	44,000	40,000	4,000	44,000	40,000	4,000				

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THỊ XÃ AYUN PA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Ayun Pa, ngày tháng 12 năm 2022*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

V/v phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI
(Từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 12 năm 2022)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 06/9/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 17/6/2022 của HĐND thị xã Thông qua dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn

vốn ngân sách thị xã; Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thị xã về việc điều chỉnh dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách thị xã;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 (đợt 1);

Xét đề nghị tại Tờ trình số 308/TTr-UBND ngày 14/12/2022 của UBND thị xã về việc phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã và ý kiến thảo luận, thống nhất của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp thứ Mười hai, HĐND thị xã khóa XIII.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia, với tổng số tiền là 3.587 triệu đồng (trong đó: ngân sách trung ương là 2.753 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 434 triệu đồng, ngân sách thị xã là 400 triệu đồng), cụ thể như sau:

1. Ngân sách trung ương

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 2.753 triệu đồng, trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 581 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 2.172 triệu đồng.

2. Ngân sách tỉnh

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 434 triệu đồng, trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 434 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 0 đồng.

3. Ngân sách thị xã

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách thị xã năm 2023 thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia là 400 triệu đồng, trong đó:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 0 đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 400 triệu đồng.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao UBND thị xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn và triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Ayun Pa khóa XIII, kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh; | Báo cáo
- Sở Tài chính tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Ủy ban nhân dân thị xã;
- UBMTTQVN thị xã;
- Thành viên UBND thị xã;
- Các đại biểu HĐND thị xã;
- Các đơn vị thuộc UBND thị xã;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- VP HĐND-UBND thị xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

Phụ lục số 02

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Các đơn vị	Tổng cộng Chương trình			Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch			Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
	TỔNG SỐ	**1.015,000**	**581,000**	**434,000**	**792,000**	**400,000**	**392,000**	**223,000**	**181,000**	**42,000**	
1	Xã Ia Rbol	287,500	90,500	197,000	176,000		176,000	111,500	90,500	21,000	
2	Xã Ia Sao	132,000		132,000	132,000		132,000				
3	Xã Ia Rtô	176,000	160,000	16,000	176,000	160,000	16,000				
4	Xã Chư Băh	375,500	290,500	85,000	264,000	200,000	64,000	111,500	90,500	21,000	
5	Phường Đoàn Kết	44,000	40,000	4,000	44,000	40,000	4,000				

Phụ lục số 01

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung/địa bàn	TỔNG KẾ HOẠCH VỐN 02 CHƯƠNG TRÌNH				CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN				CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI				Ghi chú
		Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2023	Trong đó:			
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh (1)	Ngân sách thị xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh (1)	Ngân sách thị xã		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách thị xã (2)	
	TỔNG SỐ	**3.587,000**	**2.753,000**	**434,000**	**400,000**	**1.015,000**	**581,000**	**434,000**		**2.572,000**	**2.172,000**		**400,000**	
1	Xã Ia Rbol	930,500	633,500	197,000	100,000	287,500	90,500	197,000		643,000	543,000		100,000	
2	Xã Ia Sao	775,000	543,000	132,000	100,000	132,000		132,000		643,000	543,000		100,000	
3	Xã Ia Rtô	819,000	703,000	16,000	100,000	176,000	160,000	16,000		643,000	543,000		100,000	
4	Xã Chư Băh	1.018,500	833,500	85,000	100,000	375,500	290,500	85,000		643,000	543,000		100,000	
5	Phường Đoàn Kết	44,000	40,000	4,000		44,000	40,000	4,000						

Ghi chú:

(1): Tiền sử dụng đất tỉnh đầu tư;

(2): Tiền sử dụng đất thị xã đầu tư;